

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 57/2024/HS-ST

Ngày 27/9/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Đức Chính**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Lương**

Ông **Phan Văn Hiếu**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên  
tòa:** Ông Nguyễn Huy Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/01/1998, tại C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn K và bà Trần Thị Q; Vợ Nguyễn Thị D và có 02 con đều sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2024 đến nay, có mặt.

**- Bị hại:** Bà Bùi Thị Diệu H, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Chủ cửa hàng V; Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Đặng Thị D1, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Địa chỉ: thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Địa chỉ: thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Thừa C1, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Trang A, sinh năm 1994; Địa chỉ: số D, đường Đ, tổ dân phố I, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

**- Người chứng kiến:** Ông Trần Xuân C2, sinh năm 1980; Địa chỉ: số A, ngách D, ngõ A, đường T, Tổ dân phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/07/2024 Nguyễn Văn C từ khách sạn Đ, số C đường H, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đón taxi đến trước cổng số 7 chợ thành phố H. C đi bộ xung quanh khu vực các tiệm vàng ở đường N, thành phố H tìm sơ hở để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, C thấy cửa hàng V chỉ có các nhân viên nữ bán hàng, không có nhân viên bảo vệ nên C vào gặp chị Đặng Thị D1 nhân viên bán hàng yêu cầu xem dây chuyền vàng loại 01 “cây” để mua. Chị D1 tư vấn cho C để chọn mẫu dây chuyền xong thì nhờ nhân viên bán hàng khác là chị Nguyễn Thị L đang đứng ở phía bên trong khu vực tủ kính mở tủ, lấy ra 01 dây chuyền vàng loại 01 “cây” đưa cho C cầm xem, C nói với chị L là chưa thích sợi dây chuyền đó rồi chỉ tay qua mặt tủ kính vào 01 sợi dây chuyền cùng loại, yêu cầu chị L lấy ra để xem. Khi chị L vừa mở tủ lấy sợi dây chuyền đưa cho C thì C cầm 02 sợi dây chuyền gồm 01 dây chuyền vàng, được kết nối bởi các mắt xích dạng ống trụ, dài 55cm, trên đầu gắn móc khóa có ký hiệu chữ “VY VN MX” và “CM” và 01 dây chuyền vàng, được kết nối bởi các mắt xích dạng ống trụ, dài 55cm, trên đầu gắn móc khóa có ký hiệu chữ “TN.KL MX” rồi nhanh chóng bỏ chạy ra ngoài để tẩu thoát. Khi đến khu vực cổng chợ T Hà Tĩnh lực lượng Công an phường N, thành phố H phối hợp với lực lượng bảo vệ chợ K1, bắt giữ C, thu giữ tang vật và trả lại bị hại.

Theo Kết luận giám định số 5675/KL-KTHS ngày 25/7/2024 của V1 Bộ C3: 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng mắt xích hình trụ rỗng nối với nhau, móc khóa có chữ “VY VN MX” có tổng khối lượng 37,50 gam là vàng (A), hàm lượng Au trung bình là 99,83%; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng mắt xích hình trụ rỗng nối với nhau, móc khóa có chữ “TN.KL MX” có tổng khối lượng 37,49 gam là vàng (A), hàm lượng A1 là 99,87%.

Theo Kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐGTS ngày 29/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố H: 01 dây chuyền vàng, được kết nối bởi các mắt xích dạng ống trụ, dài 55cm, trên đầu gắn móc khóa có ký hiệu chữ “VY VN MX” và “CM”, có khối lượng 37,50 gam là vàng (Au), hàm lượng A1 là 99,83%, trị giá 75.675.000 đồng; 01 dây chuyền vàng, được kết nối bởi các mắt xích dạng ống trụ, dài 55cm, trên đầu gắn móc khóa có ký hiệu chữ “TN.KL MX”, có khối lượng 37,49 gam là vàng (Au), hàm lượng A1 là 99,87%, có trị giá 75.654.820 đồng. Tổng cộng: 151.329.820 đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS-TPHT ngày 10/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Văn Cường về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2024.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ chứng cứ kết luận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/7/2024 tại cửa hàng V, Nguyễn Văn C vào gặp nhân viên bán hàng và yêu cầu muốn xem dây chuyền vàng để mua, khi nhân viên bán hàng lấy dây chuyền vàng đưa cho C, C cầm 02 dây chuyền vàng rồi nhanh chóng bỏ chạy để chiếm đoạt gồm 01 dây chuyền vàng trị giá 75.675.000 đồng và 01 dây chuyền vàng trị giá 75.654.820 đồng của chị Bùi Thị Diệu H. Hành vi của bị cáo là nhanh chóng tiếp cận và nhanh chóng để tẩu thoát để chiếm đoạt tài sản trị giá 151.329.820 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn C đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thủ đoạn phạm tội của bị cáo là ngang nhiên, liều lĩnh, coi thường pháp luật cần xử mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi lượng hình xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xét luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, mức án phù hợp.

[7] Anh Nguyễn Thừa C1 là lái xe taxi đã chở bị cáo đi đến cổng số 7 chợ thành phố H, anh C1 không biết việc C đi đến cổng chợ là để tìm tài sản cướp giật nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với anh Nguyễn Thừa C1 là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị Diệu H sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm, miễn xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị Bùi Thị Diệu H 02 sợi dây chuyền vàng (gồm 01 dây chuyền vàng, được kết nối bởi các mắt xích dạng ống trụ, dài 55cm, trên đầu gắn móc khóa có ký hiệu chữ “VY VN MX” và "CM" có khối lượng 37,50 gam là vàng (Au), hàm lượng Au trung bình 99,83%; 01 dây chuyền vàng, được kết nối bởi các mắt xích dạng ống trụ, dài 55cm, trên đầu gắn móc khóa có ký hiệu chữ “TN.KL MX" có khối lượng 37,49 gam là vàng (Au), hàm lượng Au trung bình 99,87%) là đúng quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn C phạm tội "**Cướp giật tài sản**"

Xử phạt: Nguyễn Văn C **05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2024.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại, Người CQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Chính**